TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

TVC, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1988 tại Hải Dương; nơi cư trú: xóm 7 thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 27/2007/HSST ngày 17/7/2007, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2009; phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.340.396 đồng (chưa thi hành tiền bồi thường), đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 267.000 đồng án phí dân sự (chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 24/10/2023, chuyển tạm giam ngày 26/10/2023; có mặt.

Người chứng kiến: Anh NCK, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma tuý nên khoảng 8 giờ ngày 24/10/2023 TVC một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 34S1- 100.21 từ nhà đến khu vực đường tàu F để tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Tại đây TVC gặp và mua của một người nam giới không quen biết 350.000 đồng ma tuý đá và 200.000 đồng ma tuý heroine. Sau khi nhận và cất số ma tuý mua được vào túi quần phía trước bên trái, TVC điều khiển xe ra về. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 02 đường G, phường H, quận G, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an phường Sở Dầu kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của TVC: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT 01), 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục (mẫu QT02). Tổ công tác đã dẫn giải TVC cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của TVC 01 xe mô tô biển kiểm soát: 34S1- 100.21.

Tại Kết luận giám định số 837/KL-KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"chất tinh thể màu trắng trong mẫu QT01 là ma tuý có khối lượng 0,51 gam loại Methamphetamine; chất bột dạng cục trong gói giấy của mẫu QT02 gửi giám định là ma tuý có khối lượng 0,18 gam, loại heroine"*.

Xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu TVC, kết quả dương tính với chất ma túy ma tuý Heroine và MET.

Tại Cơ quan điều tra, TVC khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì thư dán kín trong có lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói đã được niêm phong, 01 (một) xe mô tô WAVE mang biển kiểm soát: 34S1-100.21 có đăng ký mang tên TVC sử dụng vào việc đi mua ma túy chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSHB ngày 24/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo TVC về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử

phạt bị cáo TVC với mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 837/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô WAVE RS màu đen BKS: 34S1-100.21(đã qua sử dụng).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến anh NCK đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến anh NCK.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo TVC đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2023 tại khu vực trước cửa nhà số 02 đường G, phường H, quận G, thành phố Hải Phòng, TVC đã có hành vi cất giữ trái phép 0,54 gam ma túy Methamphetamine và 0,18 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân, bị công an bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 24/10/2023), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; tàng trữ trái phép 02 chất ma túy. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[6] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 27/2007/HSST ngày 17/7/2007, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2009; phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.340.396 đồng (chưa thi hành tiền bồi thường), đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 267.000 đồng án phí dân sự (chưa được xóa án tích) nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Do Bản án số 27/2007/HSST ngày 17/7/2007, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên, kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có

đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 837/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự (PC09) Công an thành phố Hải Phòng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô WAVERS màu đen BKS: 34S1-100.21 (đã qua sử dụng).

- Về án phí:

[12] Bị cáo TVC phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo TVC được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[14] Đối với người bán ma túy cho TVC hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: TVC 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 10 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 837/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô WAVERS màu đen biển kiểm soát: 34S1-100.21 (đã qua sử dụng). (Theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 24/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo TVC phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo TVC được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười